

Số: 09/2022/QĐST- DS

Đồng Hỷ, ngày 24 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 299, Điều 317, Điều 320, Điều 323, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 23/2021/TLST- DS ngày 22 tháng 10 năm 2021,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng A.

Địa chỉ trụ sở: Số A, đường LH, phường TC, quận BĐ, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện thường xuyên theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Trần Ph - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng A – Chi nhánh huyện ĐH.

Người Đại diện tham gia tố tụng: Bà Trần Thị Hương G, sinh năm 1973.

Chức vụ: Phó Ngân hàng A – Chi nhánh huyện ĐH.

Cùng địa chỉ nơi làm việc: Tổ A, phường CH, thành phố TN, tỉnh TN.

*** Bị đơn:** Anh Vũ Văn M, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Xóm LC, xã VH, huyện ĐH, TN

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- + Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1984
- + Ông Vũ Văn H, sinh năm 1952
- + Bà Phạm Thị L, sinh năm 1955

Cùng nơi cư trú: Xóm LC, xã VH, huyện ĐH, TN.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Các bên đương sự thống nhất anh Vũ Văn M sẽ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng A toàn bộ số tiền nợ là **298.543.598đ** (hai trăm chín mươi tám triệu năm trăm bốn mươi ba nghìn năm trăm chín mươi tám đồng), trong đó gồm có:

- + Nợ gốc: 233.907.000 đồng
- + Nợ lãi quá hạn: 64,636,598 đồng.

2.2. Về phương thức và thời hạn thanh toán:

* *Phương thức thanh toán:* Anh Vũ Văn M sẽ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng A toàn bộ số tiền nợ là **298.543.598đ** (hai trăm chín mươi tám triệu năm trăm bốn mươi ba nghìn năm trăm chín mươi tám đồng) thành hai lần.

* *Thời hạn thanh toán:*

+ **Đợt 1:** Ngày 30/4/2022 anh Vũ Văn M sẽ thanh toán cho anh Ngân hàng A số tiền nợ gốc là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

+ **Đợt 2:** Ngày 30/8/2022 anh Vũ Văn M sẽ thanh toán cho anh Ngân hàng A số tiền nợ gốc là 133.907.000đ (một trăm ba mươi ba triệu chín trăm linh bảy nghìn đồng) và số tiền lãi quá hạn là 64,636,598đ (sáu mươi tư triệu sáu trăm ba mươi sáu nghìn năm trăm chín mươi tám đồng).

Kể từ ngày 17/3/2022, anh Vũ Văn M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất nợ quá hạn mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 8506-LAV-201803040 ngày 24/8/2018 cho đến khi thi hành án xong khoản nợ gốc này.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:

- Trường hợp anh Vũ Văn M không trả nợ hoặc không trả được đầy đủ nợ cho Ngân hàng A. Thì Ngân hàng A được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi các tài sản bảo đảm để thu hồi nợ, cụ thể:

+ Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa số 49 tờ bản đồ số 120 tại địa chỉ xóm LC, xã VH, huyện ĐH, tỉnh TN. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 044135, vào sổ cấp GCN số: CH01006, do Ủy ban nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 06/5/2015, cho người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ông Vũ Văn M, địa chỉ: xóm LC, xã VH, huyện ĐH, tỉnh TN. Diện tích theo hiện trạng sử dụng đất tại thời điểm giải quyết vụ án là 273,2m².

+ Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa 92 tờ bản đồ số 120 tại địa chỉ xóm LC, xã VH, huyện ĐH, tỉnh TN. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BI001624, vào sổ cấp GCN số: CH00081, do Ủy ban nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 05/3/2012, cho người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ông Vũ Văn M, địa chỉ: xóm LC, xã VH, huyện ĐH, tỉnh TN Diện tích theo hiện trạng sử dụng đất tại thời điểm giải quyết vụ án là 2549,4m². Hai bên đương sự thống nhất, khi kê biên, phát mãi tài sản đối với thửa 92 tờ bản đồ số 120 sẽ trừ đi diện tích 31m² là diện tích của 02 khu mộ xây dựng trên thửa 92 tờ bản đồ số 120, cụ thể: Khu có 01 mộ do ông Vũ Văn H và bà Phạm Thị L quản lý là 21,5 m², khu có 02 mộ do anh Vũ Văn M và chị Nguyễn Thị Thủy quản lý là 9,5m².

Các tài sản trên đã được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 2018-VVM/TC ngày 23/08/2018, được công chứng số 3295 quyền số 02/2018 VPCCSC/HĐGD ngày 23/8/2018 tại Văn phòng công chứng SC, địa chỉ: Số nhà A, tổ 1B, phường CH, thành phố TN, tỉnh TN, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên chứng nhận việc thế chấp ngày 23/8/2018.

- Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán, xử lý tài sản trên được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của anh Vũ Văn M đối với Ngân hàng A. Nếu số tiền thu được từ việc bán, xử lý tài sản trên không đủ để thanh toán cho Ngân hàng, thì anh Vũ Văn M vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng A.

2.4. Về chi phí tố tụng: Các bên đương sự đều nhất trí với chi phí tố tụng là 10.000.000đ (mười triệu đồng). Ngân hàng A đã nộp chi phí tố tụng là 10.000.000 đồng. Anh Vũ Văn M tự nguyện hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) số tiền chi phí tố tụng là 10.000.000 đồng.

2. 5. Về án phí:

+ Anh Vũ Văn M nhận nộp toàn bộ số tiền án phí Dân sự sơ thẩm là 7.463.590đ (bảy triệu bốn trăm sáu mươi ba nghìn năm trăm chín mươi đồng) sung công quỹ Nhà nước.

+ Hoàn trả cho Ngân hàng A số tiền 7.200.000 đồng (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005188 ngày 22/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- Lưu HS, bộ phận DS.

THẨM PHÁN

Lê Huy Bắc